

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiễn, ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn G** - Sinh ngày 03/5/1986; Nơi cư trú: Bản K, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Đào Cát X và bà Đào Thị T (đã chết); Có vợ nhưng đã ly hôn và 02 người con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 12/3/2024 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/3/2024 tổ Công tác Công an xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phối hợp với Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Chiềng Khương, Sông Mã, Sơn La tiến hành Test thử chất ma túy đối với Đào Văn G là đối tượng bị tố giác về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả Gdương tính với chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu Gnếu có đồ vật, tài liệu vi phạm pháp luật thì đem giao nộp, thì Gđã lấy trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 02 túi Nilon màu xanh, túi thứ nhất chứa 22 viên nén màu hồng và túi thứ 2 chứa 173 viên nén màu hồng, tổng cộng cả hai túi có 195 viên, Gkhai nhận là Hồng phiến

mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người quả tang đối với Đào Văn G và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 13/3/2024 tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định. Kết quả cân tịnh:

Cân tách bì 22 viên nén màu hồng trong túi Nilon màu xanh, ký hiệu G1 được tổng khối lượng 2,41 gam. Trích 02 viên có khối lượng 0,22 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A1. Vật chứng còn lại 20 viên có tổng khối lượng 2,19 gam được cho vào 01 túi Nilon màu xanh ban đầu, ký hiệu G1 làm vật chứng lưu kho ký hiệu L1.

Cân tách bì 173 viên nén màu hồng trong túi Nilon màu xanh, ký hiệu G2 được tổng khối lượng 19,53 gam. Trích 05 viên có khối lượng 0,55 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A2. Vật chứng còn lại 168 viên có tổng khối lượng 18,98 gam được cho vào 01 túi Nilon màu xanh ban đầu, ký hiệu G2 làm vật chứng lưu kho ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 690/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là A1 = 0,22gam, A2 = 0,55 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 21,94 gam; Loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra Đào Văn G khai nhận: Khoảng đầu tháng 3/2024 Gđi hái rau tại khu vực bờ sông Bản K, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn ông người Lào khoảng 40 tuổi, qua nói chuyện Gbiết người này có bán Hồng phiến nên đã đặt vấn đề hỏi mua 2.000.000đ để sử dụng và bán kiếm lời, người đàn ông đồng ý và hẹn hai ngày sau ra chỗ bụi tre gần nơi gặp nhau để lấy Hồng phiến và để tiền ở đó sẽ có người đến lấy tiền sau. Hai ngày sau vào khoảng thời gian từ 14 đến 15 giờ Gmang theo số tiền 2.000.000đ đi bộ đến chỗ bụi tre đã hẹn thì thấy dưới gốc bụi tre có 02 túi Nilon màu xanh bên trong có chứa nhiều viên Hồng phiến, Gcầm lấy 02 túi Hồng phiến đó và đặt số tiền 2.000.000đ vào dưới gốc tre rồi về nhà. Từ ngày mua được ma túy đến ngày 12/3/2024 Gbỏ ra sử dụng mỗi ngày khoảng 02 đến 03 viên, số còn lại Gcất giấu trong túi áo khoác của Gđể trong nhà, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời với giá 15.000đ/1 viên. Đến khoảng 11 giờ ngày 12/3/2024 khi Gđang ở nhà thì tổ Công tác Công an xã C và Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Chiềng Khương đến nhà Gđể Test thử ma túy đối với Giáp, tổ công tác yêu cầu Gnếu có đồ vật, tài liệu vi phạm pháp luật thì giao nộp, sau đó Gđã giao nộp 02 túi Nilon màu xanh bên trong có chứa 195 viên Hồng phiến cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập

Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với G và thu giữ vật chứng và tài sản có liên quan.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSSM ngày 22/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Đào Văn G về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông G khai đã bán ma túy cho G tại khu vực bờ sông của Bản K, xã C, huyện Sông Mã, quá trình điều tra G không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu tập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo tù 12 năm - 13 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 12/3/2024; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 690/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 12/3/2024 Đào Văn G đã có hành vi cất giấu 21,94 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Toà án nhân dân huyện Sông Mã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị thu giữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại và vật chứng liên quan là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đào Văn G 12 (mười hai) năm tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 2,19 gam Methamphetamine.
- 18,98 gam Methamphetamine.
- 01 túi nilon màu xanh (túi chứa 2,19 gam Methamphetamine).
- 01 túi nilon màu xanh (túi chứa 18,98 gam Methamphetamine).
- 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0005507).

- 01 chiếc áo khoác bằng vải.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 94/QĐ-VKSSM ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài

sản ngày 23/4/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn